TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/HSST
Ngày : 27/10//2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thương.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Bùi Xuân Khuê và bà Bạc Thị Hồng;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lò Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1981;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản É xã Q, huyện T, tỉnh Đ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hoá: Không; con ông: Lò Văn N(đã chết); con bà:Quàng Thị S, sinh năm 1949; bị cáo có vợ là Cà Thị N và có 03 người con. tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2017. có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Diệu,Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

+ Người có quyền lợi liên quan: Chị Cà Thị N, trú tại: Bản É, xã Q, huyện T, tỉnh Đ. Có mặt.

+ Người có nghĩa vụ liên quan: Lò Thị T; trú tại: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Đ, (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 16/7/2017, tổ công tác Công an

huyện Tuần Giáo đang làm nhiệm vụ tại khu vực H, thị trấn G đã phát hiện Lò Văn H, sinh năm 1981 trú tại bản É, xã Q, huyện T, tỉnh Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại chiếc dép bên chân phải đang đi của Lò Văn H 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa 02 gói màu xanh là chất hê rô in và 01 gói nilon chứa 15 viên ma túy tổng hợp, tạm giữ 01 chiếc xe máy khong có biển kiểm soát, 01 điện thoại di động và 250.000đ .Lò Văn H khai nhận số hê rô in và ma túy tổng hợp do H mua của Lò Thị T trú tại bản N, xã Q, huyện T mục đích đẻ sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 16/7/2017 Lò Văn H đi xem ruộng của gia đình thuộc khu vực bản É, xã Q. Khi đi có mang theo 2.250.000đ. Xem ruộng xong, Hoa đi lên bản Nà Hốc, xã Quài Tở tìm mua hê rô in. Đến khu vực bản Nà Hốc thì gặp Lò Thị T đang đứng ở bên đường. H hỏi T có ma túy không bán cho H. Thinh trả lời là có. H nói bán cho H 2000.000đ, gồm 15 viên ma túy tổng hợp, còn là hê rô in.T bảo H đứng chờ, còn T về lấy mua túy. Khoảng 10 phút sau, T quay lại đưa cho cho H một gói ni lông màu trắng bên trong chứa 03 gói nhỏ gói bằng mảnh ni long màu xanh, trong đó 02 gói là hê rô in, 01 gói chứa 15 viên ma túy tổng hợp. H nhận số ma túy trên và trả cho T 2000.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào chiếc dép bên chân phải rồi đi về. Khi về đến nhà, vợ H là Cà Thị N bảo H đi mua phân bón ruộng. H lấy xe máy không biển kiểm soát nhãn hiệu Sirius Rc màu đỏ đen đi ra hướng thị trấn G. Do lên cơn nghiện, H đi vào bãi rác thuộc khu vực bản H, thị trấn T để sử dụng ma túy và có ai mua thì bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện và thu giữ.

Ngày 17/7/2017, cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng và trích mẫu giám định. Hai gói hê rô in thu được của Lò Văn H, gói thứ nhất có trọng lượng 1,82 gam, gói thứ hai có trọng lượng 1,12 gam. 15 viên má túy tổng hợp có trọng lượng 1,52 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 667/GĐ-PC-54 ngày 09/8/2017; 668/GĐ-PC-54 ngatf 10/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện biên đã kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy; loại: Hê rô in.

-Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò văn H là chất ma túy: Loại Methamphetamin.

Tại bản Cáo trạng số: 89/KSĐT- VKS - HS ngày 12/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Tại phiên tòa, vị đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 4 năm 6 tháng đến 05 năm tù. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 ; Điều 99 BLTTHS, tuyên hủy 01 gói niêm phong hêrôin; tuyên tịch thu bán xung quĩ nhà nước 1/2giá trị chiếc xe máy; trả lại cho chị Lò Thị N

1/2gias trị chiếc xe máy; trả lại cho bị cáo 250.000đ, 01 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động. Áp dụng Nghị định số 326/2016/NĐ-CP, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố, điều khoản áp dụng cũng như các tình tiết giảm nhẹ TNHS của vị đại diện VKS, đề nghị HĐXX áp giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trả lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Ngày 16/7/2017, tại khu vực bản H, thị trấn G, tổ công tác công an huyện Tuần Giáo phát hiện và thu giữ của Lò Văn H 02 gói hê rô in có tổng trọng lượng 2,93 gam, 15 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 1,52 gam.Số hê rô in và ma túy tổng hợp trên bị cáo khai mua về để sử dụng và để bán lẻ thu lợi. Ngày 16/7/2017, bị cáo lên khu vực Huổi hạ để sử dụng ma túy và nếu có người mua sẽ bán nhưng chưa bán được thì bị bắt.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai nhận tại giai đoạn điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong và xác định trọng lượng vật chứng; bản kết luậ giám định; biên bản hỏi cung bị can cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi tàng trữ 02 chất ma túy 2,93 gam hê rô in và 1,52 gam Methamphetamin để bán của Lò Văn H thấy rằng: Tỷ lệ % của 2,93 gam hê rô in là 58,6%; tỷ lệ % của 1,52 gam Methamphetamin là 6,6%(so với mức tối thiểu qui định tại khoản 2 Điều 194 BLHS. Tổng tỷ lệ % của hai chất ma túy cộng lại là 66,2%, dưới 100% so với mức tối thiểu qui định tại khoản 2 Điều 194 BLHS nêntheo hướng dẫn tại tiểu mục 2.5 điểm 2 mục I Thông tư liên tịch số 17/2007/BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, hướng dẫn áp dụng một số qui định các tội phạm về ma túy thì bị cáo chịu TNHS theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi mua hê rô in và Methamphetamin về nhằm mục đích sử dụng và bán của bị cáo Lò Văn H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm được qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Bởi vậy, VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh

hưởng đến sự phát triển giống nòi của dân tộc. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguyên nhân gây nên tệ nạn nghiện ma túy, loại tệ nạn đang gây nhức nhối trong toàn xã hội bởi sự hủy hoại về kinh tế, sức khỏe, tính mạng con người của loại độc dược này nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh.

Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo thấy: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản É, xã Q, huyện T. Bản thân không được học hành. Đến tuổi trưởng thành lập gia đình. Ngày 16/7/2017 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Là người thanh niên có sức khỏe nhưng bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, lao động chân chính để có thu nhập. Vì sống buông thả và hám lợi, bị cáo đã phạm tội. Bởi vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 điều 194 BLHS.

Đề nghị của đại diện VKS về mức hình phạt và hướng xử lý các vấn đề khác đối với bị cáo cơ bản là phù hợp.

Đối với Lò Thị T, bị cáo khai đã bán hê rô in cho bị cáo. Lò Thị T không thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ tài liệu nào chứng minh nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý. Đối với hành vi tàng trữ 0,09 gam hê rô in của Lò Thị T, chưa đủ trọng lượng để xử lý TNHS nên UBND xã Q đã ra quyết định phạt vi phạm hành chính.

Vật chứng vụ án là 01 gói niêm phong hê rô in cần áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu để hủy. đối với chiếc điện thoại di động, 01 cân tiểu ly và số tiền 250.000đ là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Chiếc xe máy srius chưa có biển kiểm soát là phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng là tài sản chung của bị cáo và Cà Thị N.Chị N không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội. Cần áp dụng Điều 41 BLHS tuyên bán tịch thu xung quĩ nhà nước 1/2 giá trị chiếc là phần tài sản của bị cáo. Còn 1/2 giá trị xe trả lại cho Cà Thị N.

Bị cáo thuộc hộ nghèo và sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí HSST theo qui định tại Nghị quyết 326/2016/NĐ-CP.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn H 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2017.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu để hủy 02 gói niêm phong; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, 250.000đ và 01 cân tiểu ly. Tuyên tịch thu bán xung quĩ nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA kiểu SIRIUS RE, màu sơn đỏ - đen, không biển kiểm soát. Còn 1/2 giá trị chiếc xe trên trả lại cho Cà Thị N 01 cân tiểu ly. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS**,** điểm d Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Thương